

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ 5.

Thực hiện chương trình Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Triển khai Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 111/NQ-HĐND*), Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 4339/UBND-KTTH ngày 22 tháng 12 năm 2022 yêu cầu các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII khẩn trương xây dựng kế hoạch với lộ trình cụ thể và quyết liệt thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước Hội đồng nhân dân tỉnh; nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, chậm trễ đã được đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ ra; trên cơ sở đó có chỉ đạo, hành động thật cụ thể, thiết thực để tạo chuyển biến thực sự ở ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, góp phần thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị của địa phương và kỳ vọng của cử tri.

Ngoài ra, đối với các nội dung chất vấn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại kỳ họp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 477/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 về khắc phục tồn tại về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể và Kế hoạch số 1476/KH-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 về khắc phục các hạn chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể:

Để tăng cường phát triển kinh tế tập thể, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản⁽¹⁾ chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương và Liên minh Hợp tác xã tỉnh; đồng thời đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp phối hợp triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Chương trình số 41-CTr/TU ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *"về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong thời gian tới"*.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các sở, ban ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động, đề ra các giải pháp phát triển kinh tế tập thể (KTTT), hợp tác xã (HTX) để nắm bắt chính xác tình hình hoạt động của các HTX, kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai hoạt động. Qua đó, từ đầu năm đến nay đã có 30 HTX được thành lập mới (*đạt 100% kế hoạch năm 2023*); nâng tổng số HTX toàn tỉnh lên 258 HTX (*đạt 103,2% kế hoạch năm 2023*) và 01 Liên hiệp Hợp tác xã toàn tỉnh. Tổng nguồn vốn của HTX khoảng 290.000 triệu đồng; doanh thu bình quân khoảng 1.305 triệu đồng/HTX/năm; Lợi nhuận bình quân khoảng 290 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX là 50 triệu đồng/người/năm. Ngoài ra, hiện toàn tỉnh có 254 tổ hợp tác (*đạt 101,6% kế hoạch năm 2023*) với tổng số 2.486 thành viên (*đạt 99,4% kế hoạch năm 2023*).

Khu vực KTTT, HTX đã từng bước thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài, bước đầu phát triển về số lượng, xuất hiện một số mô hình KTTT có hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, nhất là hộ thành viên và tạo được niềm tin vào triển vọng phát triển của KTTT, HTX. Về cơ bản các HTX tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012; hoạt động hướng về thành viên, mang lại lợi ích cho thành viên, thành viên gắn bó với HTX hơn.

Bên cạnh đó, tại kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ nguồn hỗ trợ phát triển HTX trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương⁽²⁾ với tổng nguồn vốn hỗ trợ là 15.000 triệu đồng. Đây sẽ là nguồn vốn hỗ trợ thiết thực từ ngân sách tỉnh để đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu theo nhu cầu của các HTX trên địa bàn, giúp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX được thuận lợi hơn trong thời gian tới.

⁽¹⁾ Cụ thể như: Công văn số 3420/UBND-KTTH ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3664/UBND-KTTH ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai kết luận của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 2218/UBND-KTTH ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; Kế hoạch số 477/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023...

⁽²⁾ Được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021.

2. Về nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; chỉ số Cải cách hành chính; chỉ số Hải lòng về sự phục vụ hành chính

a) Về chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tích cực chỉ đạo các đơn vị, địa phương cụ thể hóa các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tiếp tục cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Kon Tum⁽³⁾ và Ban Chỉ đạo đã ban hành Quy chế làm việc, thành lập Tổ giúp việc và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Chỉ đạo; đồng thời phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các giải pháp cải thiện từng chỉ số thành phần của chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh⁽⁴⁾. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, tham vấn ý kiến của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về các sáng kiến, giải pháp nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh.

Các cơ quan chức năng đã tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông⁽⁵⁾ để xây dựng các chương trình, phóng sự giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Kon Tum nhằm tuyên truyền, quảng bá về xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh; tích cực tham gia Hội nghị trong và ngoài nước⁽⁶⁾; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp thông tin cho Đoàn khảo sát của Hiệp Hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh và khoảng 20 doanh nghiệp trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư vào tỉnh Kon Tum.

Đặc biệt, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo duy trì thực hiện tốt Chương trình Đối thoại Doanh nghiệp và Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân hằng tháng, cụ thể: Từ giữa năm 2022 đến nay Hội nghị đối thoại doanh nghiệp tỉnh Kon Tum được duy trì tổ chức 02 lần/năm; đã tổ chức thành công 06 chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân hằng tháng. Theo đó, đến nay các cơ quan, đơn vị của tỉnh đã ghi nhận và giải quyết tổng cộng 113 vấn đề khó khăn, vướng mắc từ Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁾.

Với những nỗ lực của tỉnh, thứ bậc Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 của tỉnh có cải thiện rõ rệt; theo Báo cáo xếp hạng được Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt nam công bố, năm 2022, tỉnh Kon Tum đạt

⁽³⁾ Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022.

⁽⁴⁾ Các Quyết định số 898/QĐ-BCĐ và 899/QĐ-BCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023; Kế hoạch số 1337/KH-BCĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Ban Chỉ đạo.

⁽⁵⁾ Như Báo Đầu tư, Tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp, Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC.

⁽⁶⁾ Như hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Pháp lần thứ 12 tại Hà Nội, Hội nghị Công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tại Khánh Hòa, Hội thảo trực tuyến về kinh nghiệm của Nhật bản trong hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Tọa đàm với các doanh nghiệp tỉnh Aichi, Nhật Bản.

⁽⁷⁾ Năm 2022 đã ghi nhận 84 vấn đề (đã giải quyết 83 vấn đề, còn 01 vấn đề đang giải quyết); Năm 2023 đã ghi nhận và giải quyết 29 vấn đề khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

64,89 điểm, xếp thứ **37/63** tỉnh, thành phố. So với năm 2021, chỉ số PCI của Kon Tum đã tăng **24 bậc**; có 8/10 chỉ số thành phần tăng điểm so với năm 2021.

b) Về chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; chỉ số Cải cách hành chính; chỉ số Hải lòng về sự phục vụ hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính⁽⁸⁾; đồng thời các cơ quan chuyên môn cũng đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực được giao phụ trách. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾; qua triển khai trong 5 tháng đầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ cơ bản thực hiện hoàn thành đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch⁽¹⁰⁾. Bên cạnh đó, để giúp người dân, doanh nghiệp hiểu rõ hơn mục tiêu của chương trình cải cách hành chính đang triển khai, đồng thời góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023⁽¹¹⁾. Ngoài ra, tỉnh Kon Tum đã tổ chức tuyên truyền qua video, qua các cuộc thi với chủ đề cải cách hành chính; qua đội ngũ công chức đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính; qua zalo nhóm và facebook cá nhân; zalo Cổng hành chính công tỉnh; tổ chức các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân... Nội dung tuyên truyền tập trung trọng tâm về giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp, tiện ích dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến, trả lời các kiến nghị của doanh nghiệp. Qua thực hiện, các đơn vị, địa phương cơ bản đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra⁽¹²⁾.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ đã thường xuyên kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 29 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh⁽¹³⁾. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm

⁽⁸⁾ Năm 2023, ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Công văn số 150/UBND-TTHCC ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ; Công văn số 143/UBND-TTHCC ngày 17 tháng 01 năm 2023 về triển khai việc cập nhật, công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Công văn số 452/UBND-KTTH ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc khẩn trương xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công; Công văn số 390/UBND-TTHCC ngày 17 tháng 2 năm 2023 về việc triển khai thử nghiệm Hệ thống tự động giải đáp thông tin giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Công văn số 501/UBND-TTHCC ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết thủ tục hành chính năm 2023; Thông báo số 1231/TB-VP ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm tại buổi làm việc với các ngành chiều ngày 08 tháng 3 năm 2023... Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tại các văn bản: Công văn số 216/BCĐ-NC ngày 27 tháng 01 năm 2023 về thực hiện phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023-2030; Công văn số 517/BCĐ-NC ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh...

⁽⁹⁾ Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2023.

⁽¹⁰⁾ Theo kế hoạch thì có 50 nhiệm vụ, đến nay đã hoàn thành 11 nhiệm vụ (đạt tỉ lệ 22%), còn 39 nhiệm vụ trong hạn.

⁽¹¹⁾ Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023.

⁽¹²⁾ Trong năm 2022 và 5 tháng đầu năm 2023, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thực hiện hơn 17 phóng sự liên quan đến công tác cải cách hành chính tại địa phương. Đài Phát thanh - Truyền hình các huyện, thành phố tiếp tục duy trì phát sóng thường xuyên các chuyên mục, phóng sự chuyên đề về cải cách hành chính. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị cũng thường xuyên đăng tải, cập nhật thông tin, hoạt động quản lý nhà nước và các chính sách, kết quả cải cách hành chính trên Cổng/Trang thông tin điện tử, phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp Nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...

⁽¹³⁾ Cụ thể: (1) Thành phố Kon Tum có 07 đơn vị (xã Đắk Năng, xã Ia Chim, xã Hòa Bình, xã Đắk B'la, xã Đắk Cấm, phường Trần Hưng Đạo, Phòng Quản lý đô thị); (2) Huyện Đắk Hà có 03 đơn vị (xã Ngọc Ráo, xã Đắk Ui, xã Đắk Ngok); (3) Huyện Ngọc Hồi có 02 đơn vị (xã Đắk Kan, xã Đắk Ang); (4) Huyện Đắk Glei có 06 đơn vị (xã Xốp, xã Đắk Choong, xã Đắk Man, xã

tra đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ngoài ra thực hiện Công văn số 1058/BNV-CCHC ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Nội vụ về đẩy mạnh thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, đảm bảo thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giải quyết thủ tục hành chính, Sở Nội vụ đã phối hợp với các đơn vị liên quan, kiểm tra đột xuất việc triển khai thực hiện các quy định có liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, tạm trú giấy trong giải quyết thủ tục hành chính tại một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 995/UBND-NC ngày 06 tháng 4 năm 2023 để chỉ đạo, chấn chỉnh tình trạng trên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Với những nỗ lực của tỉnh trong thời gian qua, công tác quản trị, hành chính công, cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định. Qua kết quả công bố các chỉ số của năm 2022, nhiều chỉ số đã được cải thiện so với năm 2021 như: Chỉ số Hiệu quả Quản trị Hành chính công (*PAPI*) đạt 39,98 điểm, tăng 0,09 điểm so với năm 2021, thuộc “Nhóm điểm thấp”⁽¹⁴⁾; Chỉ số cải cách hành chính (*PAR INDEX*) đạt 81,35 điểm, xếp thứ 55/63 cả nước, tăng 04 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (*SIPAS*) đạt 78,39%, xếp thứ 42/63 cả nước, **tăng 02 bậc** so với năm 2021.

3. Công tác phát triển, quản lý, bảo vệ rừng và xử lý các vụ phá rừng

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 quán triệt, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Qua đó, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-SNN ngày 05 tháng 01 năm 2023 để yêu cầu, hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, bảo vệ rừng đề cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1476/KH-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 về khắc phục các hạn chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh là mùa khô, không phù hợp để cho cây sinh trưởng nên chưa có diện tích rừng trồng mới. Từ đầu năm đến nay các địa phương, đơn vị đã triển khai công tác rà soát, xác định vị trí, diện tích đất trồng, đất sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp để triển khai công tác trồng rừng năm 2023. Hiện nay, một số huyện đang tiến hành rà soát thực tế diện tích đăng ký trồng rừng trên địa bàn các xã, đồng thời tuyên truyền người dân tiếp tục đăng ký trồng rừng, trồng cây phân tán, cây dược liệu năm

Đắk Kroong, xã Đắk Môn, xã Đắk Long); (5) Huyện Kon Plông có 03 đơn vị (*xã Pờ Ê, xã Hiếu, thị trấn Măng Đen*); (6) Huyện Kon Rẫy có 02 đơn vị (*xã Tân Lập, thị trấn Đắk Tô Re*).

⁽¹⁴⁾ Chỉ số PAPI không xếp hạng giữa các tỉnh/thành phố, vì mỗi địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội, dân số, địa lý... khác nhau, nên việc phân nhóm và so sánh chỉ mang tính tương đối, song những tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng có thể so sánh, học hỏi lẫn nhau. Thay vào đó các tỉnh/thành phố được nhóm vào 04 phân khúc điểm (*gọi là bốn nhóm tư phân vị*) gồm: (i) Nhóm điểm cao, (ii) Nhóm điểm trung bình cao, (iii) Nhóm điểm trung bình thấp và (iv) Nhóm điểm thấp - trong đó mỗi nhóm có khoảng 25% tổng số tỉnh/thành phố trên toàn quốc. Nếu xét thứ tự dựa trên số điểm thì năm 2022 tỉnh Kon Tum đứng thứ 54/61 cả nước (*dữ liệu tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang bị nhiễu nên không được đánh giá*).

2023 để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các ngành chức năng đã thực hiện khoán bảo vệ rừng 132.435,7 ha cho các tổ chức, cộng đồng và hộ gia đình; tổ chức được 469 cuộc tuyên truyền về công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng với 24.434 lượt người⁽¹⁵⁾.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác trình sát, nắm bắt thông tin, tuần tra, truy quét tại các khu vực thường xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp; xây dựng và thực hiện Kế hoạch tuần tra, truy quét, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2023, toàn tỉnh đã phát hiện 23 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp với khối lượng vi phạm 57,273 m³ gỗ và diện tích thiệt hại 3,377 ha. Tình trạng số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp **giảm mạnh** trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể: Tổng số vụ vi phạm giảm 32 vụ (*giảm 58,2%*); khối lượng vi phạm giảm 132,840 m³ gỗ (*giảm 69,9%*); diện tích thiệt hại giảm 28,262 ha (*giảm 89,3%*). Tổng số vụ đã xử lý 27 vụ (*xử lý hình sự 03 vụ, xử lý hành chính 20 vụ, xử lý khác 04 vụ*). Tổng số phải thu theo quyết định xử phạt là 286.450.000 đồng.

4. Về xây dựng các trạm thu mua nông sản

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2819/UBND-HTKT chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rà soát, xử lý các trạm cân có hành vi vi phạm về đất đai, xây dựng. Qua ý kiến kiến nghị của cử tri, triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 4328/UBND-HTKT ngày 22 tháng 12 năm 2022 chỉ đạo các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường quản lý hoạt động các trạm cân thu mua nông sản; Công văn số 273/UBND-HTKT ngày 01 tháng 02 năm 2023 chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc, khẩn trương rà soát, xử lý các trạm cân thu mua nông sản có hành vi vi phạm.

Qua kết quả rà soát, tổng hợp của các đơn vị, trên địa bàn tỉnh có 140 trạm cân thu mua nông sản, trong đó: 30 trạm cân của tổ chức, doanh nghiệp và 110 trạm cân của hộ gia đình, cá nhân. Các trạm cân thu mua nông sản của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân hoạt động theo mùa vụ, không thường xuyên, đa số có quy mô nhỏ lẻ, lắp đặt tạm thời trong khuôn viên đất nhà vườn, nương rẫy ở nông thôn (*hộ gia đình, cá nhân tự lắp đặt trạm cân trên phần đất sẵn có thuộc quyền sở hữu của mình và không gắn với dự án đầu tư*), tại khu vực không có quy hoạch xây dựng được phê duyệt; không phù hợp quy hoạch, kế hoạch, mục đích sử dụng đất; không phù hợp quy hoạch đầu nối giao thông⁽¹⁶⁾.

⁽¹⁵⁾ Lực lượng kiểm lâm thực hiện 341 cuộc/17.154 lượt người tham gia; đơn vị chủ rừng thực hiện 128 cuộc/7.280 lượt người tham gia.

⁽¹⁶⁾ Cụ thể: (1) Về xây dựng: Quy hoạch xây dựng: Có 83/140 trạm cân không phù hợp quy hoạch, 14/140 trạm cân phù hợp quy hoạch, 43/136 trạm cân xây dựng tại khu vực chưa có quy hoạch xây dựng; Đa số các trạm cân không phải là công trình xây dựng kiên cố, thuộc trường hợp miễn phép xây dựng theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng 2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020). (2) Về đất đai: Mục đích sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Có 137/140 trạm cân có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 104/137/140 trạm cân không phù hợp mục đích sử dụng đất, 33/137/140 trạm cân phù hợp mục đích sử dụng đất và 03 trạm

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện đã chỉ đạo⁽¹⁷⁾ và yêu cầu dừng hoạt động đối với tất cả các trạm cân thu mua nông sản của tổ chức, hộ gia đình cá nhân khi chưa đủ các điều kiện hoạt động theo quy định và giao Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên theo dõi việc chấp hành đối với các trạm thu mua nông sản chưa đủ điều kiện hoạt động theo quy định. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã vận động tháo dỡ 07 trường hợp; xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp; lập biên bản kiểm tra cam kết dừng hoạt động 01 trường hợp. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 trạm cân thu mua nông sản trên địa bàn huyện (*vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ*)...

5. Về xử lý ô nhiễm môi trường tại một số địa phương

Tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII đã chất vấn Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số bãi rác trên địa bàn tỉnh. Việc đầu tư, vận hành các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đối với việc đề xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số bãi rác trên địa bàn tỉnh liên quan đến kinh phí đầu tư, quy trình vận hành xử lý thuộc trách nhiệm của đơn vị được giao vận hành bãi rác. Ngày 09 tháng 01 năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 75/STNMT-MT về việc đề nghị phối hợp trong công tác xử lý ô nhiễm môi trường tại các bãi xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác xử lý rác thải sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành: Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023 quy định về quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Công văn số 566/UBND-NNTN ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; Công văn số 814/UBND-NNTN ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc thực hiện quy định của Luật Bảo vệ môi trường đối với nội dung quy hoạch các khu xử lý chất thải; đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện thành, phố¹⁸:

+ Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát để nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; Chú trọng trong việc tuyên

cân chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Mục đích sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất: Có 87/140 trạm cân không phù hợp mục đích sử dụng đất, 53/140 trạm cân phù hợp mục đích sử dụng đất; (3) Về quy hoạch đầu nối giao thông: Có 71/140 trạm cân không phù hợp quy hoạch, 53/140 trạm cân phù hợp quy hoạch đầu nối giao thông và 16/140 trạm cân đầu nối vào đường không có quy hoạch đầu nối (đường huyện, đường liên thôn...).

⁽¹⁷⁾ (1) Huyện Kon Rẫy: Văn bản số 391/UBND-TH ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc xử lý dừng hoạt động các trạm cân thu mua nông sản của tổ chức, hộ gia đình cá nhân trên địa bàn huyện; Văn bản số 428/UBND-TH ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm hoạt động của các trạm cân thu mua nông sản. (2) Huyện Đăk Hà: Văn bản số 3547/UBND-TH ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc quản lý hoạt động các trạm cân trên địa bàn huyện. (3) Huyện Đăk Tô: Văn bản số 1939/UBND-KTTH ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc tiếp tục tăng cường quản lý hoạt động các trạm cân thu mua nông sản; Thông báo số 55/TB-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022; Thông báo số 247/TB-VP ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Văn phòng Hội đồng nhân dân huyện. (4) Huyện Ngọc Hồi: Văn bản số 2770/UBND-KTHT ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc quản lý hoạt động các trạm cân trên địa bàn huyện. (5) Huyện Tu Mơ Rông: Văn bản số 2959/UBND-KTHT ngày 19 tháng 10 năm 2022...

¹⁸ Công văn số 4153/UBND-NNTN ngày 06 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh.

truyền, vận động Nhân dân thực hiện phân loại rác tại nguồn, tích cực thực hiện hiệu quả tiêu chí môi trường thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Tổ chức xây dựng lộ trình thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn; Việc đầu tư mới các khu xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn phải đảm bảo sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xử lý chất thải thành nguyên liệu, nhiên liệu, các sản phẩm thân thiện môi trường, xử lý chất thải kết hợp với thu hồi năng lượng... hạn chế tối đa việc chôn lấp trực tiếp chất thải.

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn bố trí mặt bằng các điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo theo quy định tại Điều 76 Luật Bảo vệ môi trường và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã có Công văn số 1020/STNMT-MT ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc thực hiện quy định về quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

Như vậy, đối với nội dung trên, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất thải rắn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các quy định, chỉ đạo và Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn Ủy ban nhân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các địa phương đang triển khai các dự án đo đạc tổng thể để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn. Tại các buổi làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trao đổi, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân. Đồng thời, chỉ đạo kiểm tra, rà soát lại toàn bộ các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong giải quyết thủ tục hành chính; xác định phân việc, trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị trong công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính; lấy ý kiến của các ngành, địa phương và đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi; phê duyệt mới, sửa đổi, bãi bỏ quy trình nội bộ thực hiện các thủ tục hành chính của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum (*tại Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*). Bên cạnh đó, thực hiện Quyết định số 07/QĐ-TTHĐND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát việc thi hành Luật Đất đai về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung, hoàn thiện hồ sơ để làm việc với

Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại các Văn bản 1617/VP-NNTN ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn bản số 1249/UBND-NNTN ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Đối với những khó khăn, bất cập tại các quy định của pháp luật về đất đai, hiện nay thực hiện Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ và Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai tổ chức Hội nghị góp ý luật dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và tiếp nhận 40 văn bản của cơ quan, tổ chức góp ý dự thảo Luật Đất đai để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp tại Công văn số 752/STNMT-QHKHSDĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 860/UBND-NNTN ngày 28 tháng 3 năm 2023 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tham gia góp ý dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

7. Về thực hiện chỉ tiêu học sinh mua bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 2545/SGDĐT-VP ngày 08 tháng 12 năm 2022 và Công văn số 2528/SGDĐT-VP ngày 07 tháng 12 năm 2022 trả lời ý kiến của đại biểu tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 2711/SGDĐT-VP ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc chấn chỉnh việc thu bảo hiểm y tế tại các cơ sở giáo dục. Trong đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã đề ra các giải pháp về công tác phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội và ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm triển khai đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ, chức năng của từng đơn vị, cụ thể như sau:

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền đến với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh về mục đích, ý nghĩa của việc tham gia BHYT. Kịp thời biểu dương, nhân rộng cách làm hay, hiệu quả của các cơ sở giáo dục, chú trọng các đơn vị làm tốt khâu tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và của xã hội khi tham gia bảo hiểm y tế học sinh.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phát huy vai trò người đứng đầu trong công tác tăng cường tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương nói chung, Ban chỉ đạo BHYT huyện/xã nói riêng về các giải pháp tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh thuộc đối tượng tham gia đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn. Đổi mới các giải pháp triển khai bảo hiểm y tế trong trường học gắn với vai trò của tập thể và cá nhân phụ trách phù hợp, xem đây là tiêu chí động viên, khuyến khích trong xếp loại thi đua đối với các cá nhân có nhiều cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội. Đổi mới hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường vận động các nguồn lực hỗ trợ, các mạnh thường quân tham gia tài trợ ủng hộ, trao tặng bảo hiểm y tế học sinh có hoàn cảnh khó khăn không thuộc diện được Nhà nước đảm bảo hỗ trợ tham gia BHYT.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chấn chỉnh việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao tỷ lệ tham gia BHYT trong các cơ sở giáo dục, nhằm kịp thời khắc phục các hạn chế phát sinh.

- Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với Sở y tế, Sở Giáo dục Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát các quy định chồng chéo bất cập liên quan đến việc triển khai khoản thu BHYT trong trường học nói chung và Hướng dẫn liên ngành số 50/HDLN-SGDĐT-BHXH để sửa đổi bổ sung kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành còn bất cập, khó khăn, vướng mắc. Mở rộng đại lý thu BHXH, BHYT và mạng lưới BHYT xuống tận các tổ dân phố gắn với tư vấn, hỗ trợ các dịch vụ khám chữa bệnh, từ đó giúp người dân hiểu được những quyền lợi khi tham gia BHYT hộ gia đình, BHYT học sinh không may bị ốm đau sẽ có BHYT đỡ gánh nặng về tài chính; đổi mới cách thức, phương pháp trong việc lập, phân loại danh sách và thu tiền đóng BHYT đảm bảo thuận lợi nhất cho học sinh, sinh viên, giáo viên và nhà trường.

- Tăng cường triển khai điều kiện để triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục.

8. Về tình trạng công chức, viên chức ngành y tế, giáo dục bỏ việc

a) Đối với ngành giáo dục

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có các Công văn số 2363/SGDĐT-TCCB ngày 15 tháng 11 năm 2022 và số 2545/SGDĐT-VP ngày 08 tháng 12 năm 2022 triển khai các giải pháp khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc, với các giải pháp cụ thể như sau:

- Quan tâm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; cải thiện môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, lành mạnh, tạo cơ hội phát triển, gắn kết, gắn bó, ổn định của đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách tiền lương, chế độ làm thêm giờ, làm việc ngoài giờ, quan tâm hỗ trợ các trường hợp có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; tăng cường quản lý sử dụng hiệu quả ngân sách, tiết kiệm chi nhằm tăng thu nhập tăng thêm cho đội ngũ công chức, viên chức. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ, tạo tư tưởng yên tâm làm việc.

- Bố trí, phân công công việc đối với công chức, viên chức một cách công bằng, hợp lý, khoa học bảo đảm phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, trình độ đào tạo, phát huy được năng lực, sở trường công tác nhằm góp phần giảm căng thẳng, áp lực trong công việc. Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trong việc bố trí, phân công công việc không hợp lý dẫn đến công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín tốt xin nghỉ việc.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để công chức, viên chức được tham gia học tập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tiếp tục đổi mới lề lối làm việc, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy nhanh

chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Rà soát, nghiên cứu tham mưu đề sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, hướng dẫn thuộc thẩm quyền ban hành của đơn vị và đề xuất, kiến nghị các cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, bất cập, kẽ hở, nhất là nhiều cách hiểu khác nhau trong cùng một vấn đề, tạo điều kiện tốt nhất cho công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

Đồng thời, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 2450/SGDDT-TCCB ngày 25 tháng 11 năm 2022 kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo một số giải pháp hạn chế tình trạng giáo viên nghỉ việc, cụ thể như:

- Nâng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, góp phần hỗ trợ nâng cao thu nhập và bảo đảm điều kiện cần thiết để nhà giáo có cuộc sống ổn định, yên tâm công tác, nhất là các nhà giáo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh tuổi nghỉ hưu đối với giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, tiểu học (*đề xuất: Giáo viên nữ nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi, giáo viên nam nghỉ hưu khi đủ 60 tuổi*).

- Kiến nghị Chính phủ quan tâm bổ sung số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập tương ứng với định mức học sinh và quy định về lao động đối với giáo viên.

b) Đối với ngành y tế

Triển khai Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2789/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022 khắc phục tình trạng nhân viên y tế trong cơ sở y tế công lập chuyển vùng hoặc bỏ việc, chuyển công tác đến các thành phố lớn và đã có Văn bản số 380/BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 báo cáo kết quả đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, theo đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo một số giải pháp và nhiệm vụ nhằm khắc phục tình trạng nhân viên y tế trong cơ sở y tế công lập chuyển vùng hoặc bỏ việc, chuyển công tác đến các thành phố lớn.

Sở Y tế đã ban hành Công văn số 5320/SYT-TCHC ngày 28 tháng 12 năm 2022 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai các giải pháp khắc phục tình trạng công chức, viên chức ngành Y tế nghỉ việc, thôi việc. Tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện chế độ chính sách cho viên chức được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề tăng thêm theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ⁽¹⁹⁾ và ban hành Kế hoạch số 673/KH-SYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 để thực hiện tuyển dụng viên chức ngành Y tế.

⁽¹⁹⁾ Công văn số 627/SYT-KHTC ngày 06 tháng 01 năm 2023 về tổng hợp nhu cầu kinh phí phụ cấp ưu đãi nghề tăng thêm theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ; Công văn số 1153/SYT-KHTC ngày 19 tháng 4 năm 2023 về kinh phí phụ cấp ưu đãi nghề tăng thêm theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP (Lần 3); Công văn số 1177/SYT-KHTC ngày 20 tháng 4 năm 2023 về kinh phí phụ cấp ưu đãi nghề tăng thêm theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP (Lần 4).

Sở Y tế đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; chú trọng, chủ động thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng, đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, những tấm gương người tốt, việc tốt trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh. Phổ biến Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức để phát huy, tận dụng đội ngũ bác sĩ có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, có kinh nghiệm công tác tiếp tục cống hiến cho ngành Y tế để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Bên cạnh đó, Sở Y tế đã triển khai kịp thời, đầy đủ về tiền lương, chế độ phụ cấp ưu đãi theo quy định⁽²⁰⁾.

Từ đầu năm 2023, đã thực hiện chuyển xếp lương cao đẳng cho 36 viên chức hạng IV đủ tiêu chuẩn; đăng ký Bộ Y tế để cử 10 bác sĩ tham gia đào tạo chuyên đào tạo chuyên khoa cấp I thuộc Dự án 585 đợt 3 do Quỹ Thiện Tâm, Tập đoàn Vingroup tài trợ; phê duyệt kế hoạch đào tạo sau đại học cho công chức, viên chức cho công chức, viên chức trong ngành để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; cử 02 viên chức tham dự lớp cao cấp lý luận chính trị; đăng ký và đã cử viên chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Với những nỗ lực trên, từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh có 5 viên chức ngành y tế thôi việc (*01 Bác sĩ, 01 điều dưỡng, 01 hộ sinh, 02 kế toán*) giảm hơn so với 6 tháng đầu năm năm 2022⁽²¹⁾ và 6 cuối năm 2022⁽²²⁾. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đang trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền cho chủ trương để triển khai chính sách hỗ trợ cho nhân viên y tế thôn thuộc xã và nhân viên y tế thôn đặc biệt khó khăn thuộc phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

9. Về thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Công văn số 4339/UBND-KTTH ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-BDT ngày 04 tháng 04 năm 2023 về khắc phục kiến nghị cử tri về việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*Chương trình*) và đang tiếp tục phối hợp với các địa phương và sở, ban, ngành, đơn vị có

⁽²⁰⁾ Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo chế độ đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập; Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cũng như các quy định hiện hành của Nhà nước. Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

⁽²¹⁾ 01 công chức, 12 viên chức (5 bác sĩ, 1 kỹ thuật viên, 01 dược sĩ, 04 điều dưỡng, 01 kế toán).

⁽²²⁾ 12 viên chức (04 bác sĩ, 02 kỹ thuật viên, 02 dược sĩ, 01 điều dưỡng, 02 hộ sinh, 01 y sĩ).

liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những tồn tại yếu kém để thực hiện Chương trình hiệu quả, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình hàng năm gắn liền với lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tránh chồng chéo các đối tượng, nội dung hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với 02 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại (*xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững*) trên địa bàn. Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của các cơ quan Trung ương; kịp thời phối hợp, hướng dẫn hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án có sự huy động, thu hút nguồn vốn từ các doanh nghiệp; nguồn vốn đóng góp tự nguyện của người dân thực hiện các hoạt động, các tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình kịp thời, đúng quy định.

- Đẩy mạnh và tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng dân cư trong quá trình lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch và phát huy vai trò chủ thể của người dân trong tổ chức thực hiện các tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình; ưu tiên thực hiện dự án, mô hình có người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tồn tại của các đơn vị, địa phương và kịp thời tham mưu đề xuất/kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc bảo đảm phù hợp tình hình thực tiễn địa phương.

- Huy động các nguồn vốn để thực hiện lồng ghép trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, phù hợp với khả năng, huy động trên nhiều hình thức (*đóng góp bằng tiền mặt, bằng hiện vật, bằng ngày công lao động...*) và đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Chủ động và kịp thời theo dõi, tổng hợp việc huy động và sử dụng các nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện các tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình của các đơn vị, địa phương. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các doanh nghiệp; nguồn vốn đóng góp của người dân, cộng đồng dân cư để tổ chức triển khai thực hiện các tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Xây dựng, đề xuất kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ theo quy định; quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh luôn nhận được sự phối hợp tham gia của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

Tổng kế hoạch vốn thuộc Chương trình được giao trong năm 2023 là 616.574 triệu đồng (*bao gồm 429.596 triệu đồng kế hoạch vốn năm 2023 và*

186.978 triệu đồng kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài); tính đến ngày 20 tháng 5 đã giải ngân được 98.336 triệu đồng (bao gồm 69.036 triệu đồng kế hoạch vốn năm 2023 và 29.300 triệu đồng kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài), đạt 15,95% tổng kế hoạch vốn giao.

10. Về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh

Trong năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 20 dự án đầu tư công; tuy nhiên, đa số các dự án này chỉ điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn, thời gian, tiến độ thực hiện, địa điểm (12 dự án) để phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp thẩm quyền phê duyệt⁽²³⁾; các dự án có điều chỉnh nội dung về quy mô đầu tư nhưng chỉ có 02 dự án là điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư, còn lại 04 dự án không điều chỉnh tổng mức đầu tư và 02 dự án điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án là đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công và nhằm phát huy mục tiêu, hiệu quả đầu tư của dự án.

Để nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án, ngay từ năm 2021 và 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản⁽²⁴⁾ chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác khắc phục tình trạng trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhiều lần liên quan đến thay đổi các nội dung chi tiết của dự án (như quy mô đầu tư dự án, cơ cấu nguồn vốn, phân kỳ đầu tư, địa điểm thực hiện,...). Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã có Công văn số 4179/UBND-KTTH ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc chấn chỉnh việc trình điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 477/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 khắc phục điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức Hội nghị để quán triệt, chỉ đạo về công tác đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó tiếp tục chấn chỉnh việc điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Thông báo số 2975/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023⁽²⁵⁾; tinh thần chỉ đạo chung của Ủy ban nhân dân tỉnh là sẽ không xem xét việc điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án do lỗi sơ sót từ chủ quan của các chủ đầu tư trong quá trình lập chủ trương đầu tư.

Ngoài ra, để tăng cường công tác phối hợp, thẩm định giữa đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 về Quy

⁽²³⁾ Các dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư trước khi được cấp thẩm quyền giao chính thức Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

⁽²⁴⁾ Công văn số 2440/UBND-HTKT ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc triển khai các thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 938/UBND-KTTH ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc hạn chế điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 3280/UBND-HTKT ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc hình thức quản lý và thực hiện một số công việc tư vấn đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước

⁽²⁵⁾ Thông báo Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Ngọc Tuấn tại Hội nghị về công tác đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

chế phối hợp trong công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và thẩm định dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước do cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum; qua đó sẽ góp phần hạn chế tối đa việc trình cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư chưa sát với tình hình thực tế.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, kỳ họp thứ 5 xem xét, cho ý kiến./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Xây dựng (đ/b);
- Ban Dân tộc tỉnh (đ/b);
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh (đ/b);
- UBND các huyện, thành phố (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (đ/b);
 - + Các phòng chuyên môn (đ/b);
 - + Trung tâm PVHCC (đưa tin);
- Lưu: VT, KTTH.TQT,TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn